ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ HƯNG PHÚ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:274 /UBND-VHXH V/v đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân năm 2025.	*Hưng Phú, ngày 10 tháng 12 năm 2025*

Kính gửi:

- Các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc UBND xã;
- Các đơn vị trường học, y tế trên địa bàn xã.

Căn cứ Quy định số 366-QĐ/TW ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị quy định về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị *(sau đây gọi tắt là Quy định số 366-QĐ/TW)*; Kết luận số 198-KL/TW ngày 08/10/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đánh giá đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ) *(sau đây gọi tắt là Nghị định số 90/2020/NĐ-CP, Nghị định số 48/2023/NĐ-CP)*;

Căn cứ các Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: số 88-QĐ/TU ngày 19/11/2025 về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ trong hệ thống chính trị tỉnh Hưng Yên; số 91-QĐ/TU ngày 19/11/2025 về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị tỉnh Hưng Yên *(sau đây gọi tắt là Quy định số 91-QĐ/TU)*;

Thực hiện Công văn số 3567/UBND-NC ngày 08/12/2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Hưng Yên về việc đánh giắ, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân năm 2025; Công văn số 6979/SNV-CCVC ngày 08/12/2025 của Sở Nội vụ về việc thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cơ quan, đơn vị, địa phương và cán bộ, công chức, viên chức năm 2025; Kế hoạch số 12-KH/HU ngày 28/11/2025 của Đảng ủy Hưng Phú về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị năm 2025;

Để thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cơ quan, đơn vị, địa phương và cán bộ, công chức, viên chức năm 2025 đảm bảo theo quy định, UBND xã đề nghị các cơ quan, đơn vị thực hiện một số nội dung sau:

I. Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân tại cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý năm 2025 theo đúng quy định tại Quy định số 366-QĐ/TW, Nghị định số 90/2020/NĐ-CP, Nghị định số 48/2023/NĐ-CP, Quy định số 91-QĐ/TU, Kế hoạch số 12-KH/ĐU; bảo đảm đúng quy định về nguyên tắc, trình tự, thủ tục, hồ sơ, thẩm quyền, thời điểm đánh giá,

xếp loại và báo cáo cấp có thẩm quyền kết quả thực hiện theo quy định, trong đó lưu ý một số nội dung sau:

1. Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể, cá nhân được xếp loại Mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" **không vượt quá 20%** tổng số tập thể, cá nhân được xếp loại Mức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" theo đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

Trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị có thành tích xuất sắc, nổi trội, tạo sự chuyển biến tích cực, hoàn thành vượt kế hoạch các công việc được giao, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực trong tổ chức thực hiện thì cấp có thẩm quyền quyết định tỉ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quản lý, **không vượt quá 25%** tổng số tập thể, cá nhân được xếp loại Mức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".

2. Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm, không bảo đảm quy định về mức xếp loại hoặc thiếu trung thực làm cho kết quả không chính xác hoặc có phản ánh từ các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân thì cấp có thẩm quyền phải kịp thời xem xét điều chỉnh hoặc hủy bỏ kết quả đã công bố phải kịp thời xem xét điều chỉnh hoặc hủy bỏ kết quả đã công bố; đồng thời, tiến hành đánh giá, xếp loại lại theo Mẫu 21 ban hành kèm theo Quy định số 91-QĐ/TU.

3. Cơ quan, tổ chức, đơn vị mới được thành lập, chia tách, sáp nhập thực hiện việc đánh giá, xếp loại như sau:

3.1. Đối với những nơi mới thành lập thì đánh giá, xếp loại trên cơ sở kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ từ thời điểm thành lập đến thời điểm đánh giá, xếp loại.

3.2. Đối với những nơi chia tách, sáp nhập thì thực hiện đánh giá, xếp loại theo kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ trước thời điểm chia tách, sáp nhập và kết quả thực hiện nhiệm vụ sau thời điểm chia tách, sáp nhập.

4. Đối với cá nhân có sự thay đổi về vị trí công tác và chức vụ đảm nhiệm,

thì thực hiện đánh giá, xếp loại như sau:

4.1. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý được bổ nhiệm chức vụ lần đầu chưa đủ 06 tháng tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại: Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và kết quả thực hiện nhiệm vụ kể từ thời điểm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý làm căn cứ để cấp thẩm quyền quyết định xếp loại theo quy định.

4.2. Đối với cán bộ, công chức, viên chức đã là lãnh đạo, quản lý nhưng được bổ nhiệm chức vụ mới cao hơn trong cùng một cơ quan, đơn vị mà thời gian giữ chức vụ mới tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại chưa đủ 06 tháng: Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ trước khi bổ nhiệm và kết quả thực hiện nhiệm vụ kể từ thời điểm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý theo chức danh mới làm căn cứ để cấp thẩm quyền quyết định xếp loại theo quy định.

4.3. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức đã là cán bộ lãnh đạo, quản lý được điều động hoặc bổ nhiệm sang cơ quan, đơn vị mới nhưng chưa đủ 06 tháng tính

đến thời điểm đánh giá, xếp loại thì cơ quan, đơn vị cũ có trách nhiệm gửi nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị cũ về cơ quan, đơn vị mới để cấp có thẩm quyền tại cơ quan, đơn vị mới quyết định đánh giá, xếp loại theo quy định.

4.4. Đối với cán bộ, công chức, viên chức thay đổi vị trí công tác theo yêu cầu sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy (không bao gồm các trường hợp nêu tại 4.1, 4.2, 4.3 Mục này) thì tiến hành đánh giá, xếp loại theo kết quả thực hiện nhiệm vụ từ thời điểm sau khi sắp xếp.

5. Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình đứng đầu.

Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý được phân công bổ nhiệm giữ chức vụ người đứng đầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị mà trong tập thể lãnh đạo, quản lý của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi chuyển đến bị kỷ luật hoặc có thành viên bị kỷ luật liên quan đến việc thực thi công vụ theo chức trách, thẩm quyền hoặc bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" tại thời điểm trước thì kết quả đánh giá, xếp loại của người đứng đầu không bị ảnh hưởng.

6. Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Trường hợp có tổ chức hoặc cá nhân trong phạm vi quản lý trực tiếp có hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật mà người đứng đầu, tập thể lãnh đạo, tổ chức, cơ quan, đơn vị không thể biết hoặc đã áp dụng các biện pháp cần thiết theo thẩm quyền để phòng ngừa, ngăn chặn hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động thực thi công vụ và các hoạt động khác có liên quan thì không bị ảnh hưởng đến kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại của người đứng đầu, tổ chức, cơ quan, đơn vị đó.

7. Trường hợp tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc tập thể, cá nhân bị cấp có thẩm quyền quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong kỳ đánh giá, xếp loại thì cấp có thẩm quyền căn cứ vào hình thức kỷ luật, nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể để đánh giá, xếp loại ở thời điểm đánh giá hiện tại.

Sau khi quyết định thi hành kỷ luật tập thể, cá nhân có hiệu lực, cấp ủy cấp trên trực tiếp căn cứ hình thức kỷ luật, thời điểm xảy ra khuyết điểm, vi phạm được ghi trên quyết định thi hành kỷ luật để tiến hành đánh giá lại kết quả xếp loại chất lượng tại thời điểm đó ở mức không hoàn thành nhiệm vụ; đối với trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả thì cân nhắc kỹ lưỡng nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, hoàn cảnh, nguyên nhân vi phạm để xem xét, quyết định đánh giá lại kết quả cho phù hợp.

Ra quyết định hủy bỏ kết quả xếp loại cũ và công nhận kết quả xếp loại mới theo Mẫu 21 ban hành kèm theo Quy định số 91-QĐ/TU. Chỉ đạo các cơ quan có liên

quan thực hiện việc hủy bỏ các nội dung về thi đua khen thưởng *(nếu có)* theo thẩm quyền để đảm bảo thống nhất, đồng bộ với các quy định có liên quan.

8. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cơ quan, tổ chức, đơn vị cũ nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, tổ chức, đơn vị mới chuyển đến thì không tính vào kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại của người đứng đầu, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới.

9. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cả cơ quan, tổ chức, đơn vị cũ và cơ quan, tổ chức, đơn vị mới, bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, tổ chức, đơn vị cũ và cơ quan, tổ chức, đơn vị mới chuyển đến thì tính hình thức kỷ luật vào kết quả đánh giá, xếp loại theo thời điểm xác định hành vi vi phạm tại mỗi cơ quan, đơn vị.

II. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG HẰNG NĂM ĐỐI VỚI TẬP THỂ

1. Đối tượng đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể

1.1. Ủy ban nhân dân xã.

1.2. Các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc UBND xã; các Trạm Y tế trên địa bàn xã.

1.3. Đối với tập thể là các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo và đơn vị sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp: thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng theo năm học; kỳ đánh giá được tính từ thời điểm kết thúc năm học trước đến thời điểm kết thúc năm học tiếp theo (tổng 12 tháng).

2. Khung tiêu chí đánh giá chất lượng hằng năm đối với tập thể

Việc đánh giá chất lượng hằng năm đối với tập thể thực hiện theo khung tiêu chí đánh giá quy định tại khoản 1 Điều 10 Quy định số 366-QĐ/TW, gồm các nhóm tiêu chí được lượng hóa kết quả trên thang điểm 100.

Kết quả này là cơ sở để xếp loại chất lượng theo quy định tại khoản 3 mục này, cụ thể như sau:

2.1. Đối với các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc UBND xã; các Trạm Y tế trên địa bàn xã thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng năm theo Bản tự đánh giá, xếp loại chất lượng được cụ thể hóa quy định tại Mẫu 4 của Công văn này.

2.2. Đối với các đơn vị sự công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng năm theo Bản tự đánh giá, xếp loại chất lượng được cụ thể hóa quy định tại Mẫu 5 của Công văn này.

2.3. Đối với Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng năm theo Bản tự đánh giá, xếp loại chất lượng được cụ thể hóa quy định tại Mẫu 6 của Công văn này.

3. Mức xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể

Mức xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể được quy định tại khoản 1 Điều 11 Quy định số 91-QĐ/TU, cụ thể như sau:

3.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Là tập thể có kết quả tổng điểm đánh giá **đạt từ 90 điểm trở lên**. Đồng thời, phải đáp ứng các điều kiện cụ thể sau:

a) Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu.

b) Không có đơn vị trực thuộc *(đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị)* hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật.

c) Đã khắc phục 100% các hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra ở thời điểm kiểm điểm trước *(nếu có)*.

d) Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể được xếp loại Mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" **không vượt quá 20%** tổng số tập thể được xếp loại Mức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" theo đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng được quy định tại Điều 5 Quy định số 91-QĐ/TU. Trường hợp tổ chức, cơ quan, đơn vị có thành tích xuất sắc, nổi trội, tạo sự chuyển biến tích cực, hoàn thành vượt kế hoạch các công việc được giao, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực trong tổ chức thực hiện thì cấp có thẩm quyền quyết định tỉ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với tập thể thuộc phạm vi quản lý, **không vượt quá 25%** tổng số tập thể được xếp loại Mức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".

3.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Là tập thể có kết quả tổng điểm đánh giá đạt từ 70 điểm đến dưới 90 điểm và hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

3.3. Hoàn thành nhiệm vụ: Là tập thể có kết quả tổng điểm đánh giá đạt từ 50 điểm đến dưới 70 điểm và hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%.

3.4. Không hoàn thành nhiệm vụ: Là tập thể có kết quả tổng điểm đánh giá dưới 50 điểm hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Bị cấp có thẩm quyền kết luận có sai phạm trong công tác cán bộ, mất đoàn kết nội bộ, bè phái, chạy chức, chạy quyền trong phạm vi phụ trách.

b) Có thành viên trong tập thể lãnh đạo, quản lý vi phạm liên quan đến chức trách, nhiệm vụ trong thực thi công vụ bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên (trừ trường hợp thành viên đó bị kỷ luật mà vi phạm đó xảy ra từ thời điểm tại tổ chức, cơ quan, đơn vị khác chuyển đến hoặc hành vi vi phạm đó không liên quan đến chức trách, thẩm quyền của tập thể lãnh đạo, quản lý đang công tác tại thời điểm hiện tại).

c) Có thành viên trong tập thể lãnh đạo, quản lý bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

d) Địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành dưới 70% số nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch trong năm hoặc không hoàn thành 5 chỉ tiêu kinh tế - xã hội cơ bản được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt (tốc độ tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách nhà nước, giải ngân vốn đầu tư công, thu nhập bình quân đầu người, giảm tỉ lệ hộ nghèo - đối với các chức danh theo chức trách, nhiệm vụ được phân công).

Trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ hoặc các chỉ tiêu nêu trên mà có lý do bất khả kháng hoặc trường hợp tập thể lãnh đạo, quản lý hoặc có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật nhưng đã chủ động phát hiện vi phạm và khắc phục kịp thời thì cấp có thẩm quyền căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh, tính chất nhiệm vụ, kết quả thực hiện; hành vi, mức độ vi phạm, hậu quả, nguyên nhân và các yếu tố liên quan khác để xem xét, đánh giá, xếp loại bảo đảm khách quan, toàn diện, thận trọng và chịu trách nhiệm về quyết định của mình theo phân cấp.

4. Quy trình đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể

Quy trình đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể được quy định tại Điều 12 Quy định số 91-QĐ/TU, cụ thể như sau:

4.1. Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại

Từng tập thể căn cứ Bản tự đánh giá, xếp loại chất lượng theo tiêu chí và thang điểm quy định tại khoản 2 mục II (Khung tiêu chí đánh giá) để tự đánh giá theo từng nhóm tiêu chí, tính tổng điểm và xác định mức xếp loại của tập thể theo tỉ lệ quy định tại khoản 3 mục II (Xếp loại chất lượng) Công văn này. Việc tự đánh giá phải bảo đảm trung thực, khách quan, có định lượng, có nhận diện ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và hướng khắc phục rõ ràng.

Người đứng đầu tập thể tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện Bản tự đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể **(Mẫu 4, Mẫu 5, Mẫu 6 tương ứng)** và Báo cáo đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể **(Mẫu 1)** trình cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng xem xét, quyết định.

4.2. Bước 2: Thẩm định và đề xuất mức xếp loại

Trên cơ sở kết quả tự đánh giá, xếp loại của tập thể; cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ hoặc tổ chức, cá nhân được phân công lấy ý kiến đánh giá của tổ chức, cơ quan, đơn vị có liên quan đến đối tượng được đánh giá *(nếu cần thiết)* tiến hành thẩm định kết quả, tổng hợp ý kiến và đề xuất mức xếp loại chất lượng.

4.3. Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Trên cơ sở kết quả thẩm định và đề xuất, cấp có thẩm quyền xem xét, kết luận và quyết định mức xếp loại chính thức. Trường hợp có đơn, thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh tiêu cực, vi phạm kỷ luật hoặc có dấu hiệu mất đoàn kết nội bộ thì cấp uỷ cấp trên trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, xác minh, thẩm định lại trước khi quyết định xếp loại cuối cùng.

5. Thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể

5.1. Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể Ủy ban nhân dân cấp xã.

5.2. Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể: các phòng, trung tâm và tương đương, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý.

5.3. Trường hợp các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã có tư cách pháp nhân và có các tổ chức trực thuộc thì tập thể lãnh đạo đơn vị sự nghiệp đó xem

xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức trực thuộc phạm vi quản lý.

6. Hồ sơ đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể

Hồ sơ đề nghị đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể thuộc thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã, gồm:

- Tờ trình, Danh sách đánh giá, xếp loại đối với Tập thể **(Mẫu 7)**.

- Biên bản cuộc họp nhận xét, tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Báo cáo đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm của tập thể **(Mẫu 1)**.

- Bản tự đánh giá, xếp loại theo các nhóm tiêu chí của địa phương **(Mẫu 4 - đối với cơ quan hành chính nhà nước; Mẫu 5 - đối với Trạm Y tế; Mẫu 6 - đối với UBND xã)**.

- Các văn bản khác có liên quan *(nếu có)*.

III. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG HẰNG NĂM ĐỐI VỚI CÁ NHÂN

1. Đối tượng đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cá nhân

Đối tượng đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cá nhân, gồm: cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị tại khoản 1 mục II Công văn này (trừ cá nhân là viên chức công tác tại đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo, đơn vị sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp).

2. Khung tiêu chí đánh giá chất lượng hằng năm đối với cá nhân

Việc đánh giá chất lượng đối với cá nhân được thực hiện theo khung tiêu chí chung theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Quy định số 91-QĐ/TU, gồm các nhóm tiêu chí được lượng hóa kết quả trên thang điểm 100.

Kết quả này là cơ sở để xếp loại chất lượng theo quy định tại khoản 3 mục này, cụ thể như sau:

2.1. Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

a) Đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: áp dụng khung tiêu chí chung theo quy định tại Mẫu 18 Quy định số 91-QĐ/TU và thực hiện việc đánh giá, xếp loại theo Bản tự đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo tại Mẫu 3 của Công văn này.

b) Đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức danh lãnh đạo, quản lý khác:

Thực hiện đánh giá theo Mẫu 3 và Bản tự đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo theo Mẫu 3 của Công văn này (bao gồm Phụ lục Bản tự đánh giá, xếp loại chất lượng đối với chức danh Trưởng phòng và Phó trưởng phòng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã).

2.2. Đối với cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Thực hiện đánh giá theo Mẫu 2 của Công văn này và Bản tự đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý theo Mẫu 2 của Công văn này.

3. Mức xếp loại chất lượng hằng năm đối với cá nhân

Mức xếp loại chất lượng hằng năm đối với cá nhân được quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 11 Quy định số 91-QĐ/TU, cụ thể như sau:

3.1. Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Là cá nhân có kết quả tổng điểm đánh giá đạt từ 90 điểm trở lên. Đồng thời, phải đáp ứng các điều kiện cụ thể sau:

- Ngoài các tiêu chuẩn chung, cá nhân phải thực sự gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lề lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; các địa phương, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, bộ phận do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao; trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu.

- Đã khắc phục 100% các hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra ở thời điểm kiểm điểm trước (nếu có).

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cá nhân được xếp loại Mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" **không vượt quá 20%** tổng số cá nhân được xếp loại Mức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" theo đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng được quy định tại Điều 5 Quy định số 91- QĐ/TU. Trường hợp tổ chức, cơ quan, đơn vị có thành tích xuất sắc, nổi trội, tạo sự chuyển biến tích cực, hoàn thành vượt kế hoạch các công việc được giao, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực trong tổ chức thực hiện thì cấp có thẩm quyền quyết định tỉ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với cá nhân thuộc phạm vi quản lý, **không vượt quá 25%** tổng số cá nhân được xếp loại Mức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Là cá nhân có tổng điểm đánh giá đạt từ 70 đến dưới 90 điểm. Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, lề lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; các địa phương, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, bộ phận do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

c) Hoàn thành nhiệm vụ: Là cá nhân có tổng điểm đánh giá đạt từ 50 đến dưới 70 điểm. Ngoài các tiêu chí chung, các địa phương, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, bộ phận do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ: Là cá nhân có tổng điểm đánh giá dưới 50 điểm hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Địa phương, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, bộ phận do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành dưới 70% số nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch trong năm hoặc không hoàn thành 5 chỉ tiêu kinh tế - xã hội cơ bản được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt (tốc độ tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách nhà nước, giải ngân vốn đầu tư công, thu nhập bình quân đầu người, giảm tỉ lệ hộ nghèo - đối với các chức danh theo chức trách, nhiệm vụ được phân công) hoặc có trên 50% tổng số địa phương, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, bộ phận mà cá nhân phụ trách lãnh đạo, quản lý có

trách nhiệm trực tiếp hoặc trách nhiệm người đứng đầu hoặc cùng chịu trách nhiệm liên quan bị xếp loại "Không hoàn thành nhiệm vụ".

- Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm trong năm (nếu có).

- Có vi phạm liên quan đến chức trách, nhiệm vụ trong thực thi công vụ bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên.

- Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

- Có tổ chức hoặc cá nhân trong phạm vi quản lý trực tiếp xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật.

Trường hợp cá nhân lãnh đạo, quản lý đã chủ động phát hiện, báo cáo và chỉ đạo xử lý kịp thời, khắc phục xong hậu quả thì cấp có thẩm quyền căn cứ vào hoàn cảnh, tính chất, hành vi, mức độ vi phạm, hậu quả, nguyên nhân và các yếu tố liên quan khác để xem xét, đánh giá, xếp loại bảo đảm khách quan, thận trọng, toàn diện và chịu trách nhiệm về quyết định của mình theo phân cấp.

3.2. Đối với cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Là cá nhân có kết quả tổng điểm đánh giá đạt từ 90 điểm trở lên. Đồng thời, phải đáp ứng các điều kiện cụ thể sau:

- Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu.

- Đã khắc phục 100% các hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra ở thời điểm kiểm điểm trước (nếu có).

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cá nhân được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% tổng số cá nhân được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" theo đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng. Trường hợp tổ chức, cơ quan, đơn vị có thành tích xuất sắc, nổi trội, tạo sự chuyển biến tích cực, hoàn thành vượt kế hoạch các công việc được giao, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực trong tổ chức thực hiện thì cấp có thẩm quyền quyết định tỉ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với cá nhân thuộc phạm vi quản lý, không vượt quá 25% tổng số cá nhân được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Là cá nhân có tổng điểm đánh giá đạt từ 70 đến dưới 90 điểm. Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

c) Hoàn thành nhiệm vụ: Là cá nhân có tổng điểm đánh giá đạt từ 50 đến dưới 70 điểm. Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ: Là cá nhân có tổng điểm đánh giá dưới 50 điểm hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm liên quan đến hoạt động công vụ bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên, vi phạm những điều đảng viên không được làm, vi phạm quy định về

trách nhiệm nêu gương, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và tổ chức, cơ quan, đơn vị.

- Có trên 50% số nhiệm vụ trong năm bị đánh giá không hoàn thành.

Trường hợp tự giác nhận lỗi, tự phát hiện vi phạm và khắc phục xong hậu quả thì cấp có thẩm quyền căn cứ vào hoàn cảnh, tính chất, hành vi, mức độ vi phạm, hậu quả, nguyên nhân và các yếu tố liên quan khác để xem xét, đánh giá, xếp loại bảo đảm khách quan, toàn diện, thận trọng và chịu trách nhiệm về quyết định của mình theo phân cấp.

4. Quy trình đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cá nhân

Quy trình đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2025 đối với cá nhân được quy định tại Điều 12 Quy định số 91-QĐ/TU, cụ thể như sau:

4.1. Đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý

Đối với cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý thực hiện theo Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị tỉnh Hưng Yên; đồng thời gửi kèm hồ sơ kiểm điểm đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý theo **(Mẫu 3)** để tổng hợp trình Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định.

4.2. Đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã quản lý

Đối với cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã quản lý thực hiện theo Hướng dẫn của Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể và cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý; đồng thời gửi kèm hồ sơ kiểm điểm đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý theo **(Mẫu 3)** để tổng hợp trình Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định.

4.3. Đối với cá nhân thuộc diện lãnh đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý

a) Bước 1: Sau khi nhận xét, đánh giá tháng 11 *(nếu có)*, cán bộ, công chức, viên chức căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm của mình, tự đánh giá, nhận mức xếp loại chất lượng theo Bản tự đánh giá, xếp loại hằng năm đối với cá nhân **(Mẫu 2, Mẫu 3)**.

b) Bước 2: Nhận xét, đánh giá cá nhân

- Đối với cán bộ: Tổ chức họp tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi cán bộ công tác.

Cán bộ trình bày báo cáo tự đánh giá kết quả công tác năm, các thành viên tham dự cuộc họp đóng góp ý kiến, các ý kiến phải được ghi bằng biên bản và thông qua tại cuộc họp.

- Đối với công chức, viên chức là người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị: Công chức, viên chức trình bày báo cáo tự đánh giá kết quả công tác năm, các thành viên tham dự cuộc họp đóng góp ý kiến, các ý kiến phải được ghi bằng biên bản và thông qua tại cuộc họp, thành phần tham gia cuộc họp như sau:

+ Trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị có tổ chức trực thuộc: Tổ chức họp gồm tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác, người đứng đầu các tổ chức trực thuộc, đại diện cấp ủy đảng cùng cấp (nếu có), công đoàn cùng cấp (nếu có), đoàn thanh niên cùng cấp (nếu có).

+ Trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị không có tổ chức trực thuộc: Tổ chức họp gồm lãnh đạo, toàn thể công chức, viên chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Tổ chức họp gồm lãnh đạo, toàn thể công chức, viên chức của tổ chức trực thuộc nơi công chức, viên chức công tác.

Công chức, viên chức trình bày báo cáo tự đánh giá kết quả công tác năm, các thành viên tham dự cuộc họp đóng góp ý kiến, các ý kiến phải được ghi bằng biên bản và thông qua tại cuộc họp.

c) Bước 3: Lấy ý kiến nhận xét, đánh giá của cấp ủy đảng cùng cấp nơi cán bộ, công chức, viên chức công tác .

d) Bước 4: Cán bộ, công chức, viên chức gửi Bản tự đánh giá, xếp loại hằng năm **(Mẫu 2, Mẫu 3)** kèm các văn bản liên quan khác (nếu có), trình cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng.

đ) Bước 5: Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cá nhân.

e) Bước 6: Thông báo công khai kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền.

5. Thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cá nhân

5.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với: viên chức quản lý do mình bổ nhiệm *(trừ các chức danh diện Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã quản lý)*; công chức cấp xã không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

5.2. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với viên chức quản lý do mình bổ nhiệm; viên chức không giữ chức vụ quản lý tại đơn vị.

6. Hồ sơ đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cá nhân

Hồ sơ đánh giá, xếp loại chất lượng năm đối với cá nhân thuộc thẩm quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đánh giá, xếp loại, gồm:

- Bản tự chấm điểm của cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ quản lý và không giữ chức vụ quản lý **(Mẫu 18A, 18B; 19A, 19B).**

- Tờ trình, Danh sách đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ quản lý và không giữ chức vụ quản lý **(Mẫu 7)**.

- Biên bản cuộc họp nhận xét, đánh giá.

- Bản tự đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cá nhân **(Mẫu 2 - đối với cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; Mẫu 3 - đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý)**.

- Nhận xét, đánh giá của cấp ủy đảng cùng cấp nơi cá nhân công tác đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Hồ sơ giải quyết kiến nghị về kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng *(nếu có)*.

- Các văn bản khác có liên quan *(nếu có)*.

(Có các Mẫu biểu chi tiết gửi kèm theo Công văn này)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương mình, thực hiện các nội dung sau:

1. Tổ chức triển khai thực hiện nội dung đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2025 đối với tập thể cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức theo Quy định số 366-QĐ/TW của Bộ Chính trị, Quy định số 91-QĐ/TU của Tỉnh ủy, Công văn số 3567/UBND-NC của Ủy ban nhân dân tỉnh, Hướng dẫn số 6979/SNV-CCVC của Sở Nội vụ; Kế hoạch số 12-KH/ĐU của Đảng ủy Hưng Phú và theo nội dung cụ thể hóa quy định tại Công văn này.

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đánh giá, xếp loại chất lượng năm đối với cá nhân, đề nghị gửi 01 bộ hồ sơ (bản chính) về UBND xã **(qua Phòng Văn hóa - Xã hội) chậm nhất đến ngày 12/12/2025** để tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định.

3. Các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã đánh giá, xếp loại chất lượng năm đối với tập thể, đề nghị gửi 01 bộ hồ sơ (bản chính) về UBND xã **(qua Phòng Văn hóa - Xã hội) chậm nhất đến ngày 12/12/2025** để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng năm đối với tập thể theo quy định.

4. Việc đánh giá đối với tập thể Ủy ban nhân dân xã: **Giao Văn phòng Hội đồng nhân dân Ủy ban nhân dân xã** tham mưu UBND xã tổ chức hội nghị đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể UBND xã; hội nghị kiểm điểm tập thể Lãnh đạo UBND xã. Hoàn thiện 01 bộ hồ sơ đánh giá đối với tập thể Ủy ban nhân dân xã (bản chính) qua Sở Nội vụ **trước ngày 15/12/2025** để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng năm đối với tập thể theo quy định.

5. Giao Phòng Văn hóa - Xã hội theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể và cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị. Tổng hợp báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2025 đối với cá nhân và tập thể thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan, đơn vị gửi về Sở Nội vụ **trước ngày 15/12/2025** để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định **(Mẫu 1 và Biểu TH)**.

UBND xã đề nghị các cơ quan, đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện đánh giá, xếp loại năm 2025 bảo đảm đúng nguyên tắc, trình tự, thủ tục, hồ sơ, thẩm quyền, thời điểm và gửi báo cáo đúng thời hạn theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lãnh đạo UBND xã (để b/c);
- Lưu: VHXH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ HƯNG PHÚ T.HƯNG YÊN

Nguyễn Anh Tuấn